

Bản án số: 25 /2020/DS-ST

Ngày: 22-6-2020.

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thẩm phán
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Thị Mỹ
2. Bà Đoàn Thị Liễu
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa:* Bà Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 327/2020/TLST- DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt

Hội sở: Tòa nhà Capital Tower số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Doãn Sơn, chức vụ: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đoàn Hồng Vũ, chức vụ: Tổ trưởng tổ khách hàng cá nhân.

Đại diện theo văn bản ủy quyền số 146a/2020/QĐ-LPB.KG ngày 10/02/2020.

*** Bị đơn:** Bà Lê Thị N, sinh năm: 1977

Hộ khẩu thường trú: 26/14 đường Trần Quý Cáp, khu phố 6, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ cũ: số 808/26A đường Nguyễn Trung Trực, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

(ông Vũ có mặt tại phiên tòa; bà N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Trong quá trình giải quyết vụ án đại diện Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt trình bày:***

Ngày 18-01-2016, bà Lê Thị N có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) theo hợp đồng tín dụng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank với số tiền là 180.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay là tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng, ngày đến hạn 19-01-2021, lãi suất cho vay ban đầu 12,2%/năm, hình thức thanh toán là trả gốc mỗi tháng 3.000.000 đồng và lãi hàng tháng vào ngày 10. Hình thức vay tín chấp, không thế chấp tài sản. Quá trình thực hiện hợp đồng thì bà N đã trả được đến ngày 10-6-2017 rồi ngưng cho đến nay. Đến ngày 09-3-2020 bà Na còn nợ ngân hàng số tiền gốc 129.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 43.767.221 đồng, lãi quá hạn 8.142.483 đồng; lãi phạt quá hạn trên số tiền chậm trả lãi là 8.200.388 đồng.

Ngày 14-3-2017 bà Lê Thị Na tiếp tục vay vốn ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank, số tiền 40.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay là tiêu dùng, thời hạn vay 60 tháng, ngày đến hạn 14-3-2022, lãi suất cho vay ban đầu 12,2%/năm, hình thức thanh toán là trả gốc mỗi tháng, chia 59 kỳ, đầu mỗi tháng trả 670.000 đồng, kỳ cuối trả 470.000 đồng, trả gốc và lãi vào ngày 10 dương lịch hàng tháng. Hình thức vay tín chấp, không thế chấp tài sản. Quá trình thực hiện hợp đồng thì bà Na đã trả được đến ngày 10-6-2017 rồi ngưng cho đến nay. Đến ngày 09-3-2020 bà Na còn nợ ngân hàng số tiền gốc 37.990.000 đồng và tiền lãi trong hạn 13.230.545 đồng; lãi quá hạn 1.863.205 đồng; lãi phạt quá hạn 2.741.671 đồng.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Đoàn Hồng Vũ có ý kiến:

Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết buộc bà Lê Thị Na trả số tiền nợ tính đến ngày 22-6-2020 gồm các khoản sau:

+ Số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank số tiền 187.326.904 đồng, trong đó: vốn gốc 129.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 48.358.487 đồng, lãi quá hạn 9.968.417 đồng. Ông Vũ không yêu cầu tính tiền lãi phạt quá hạn đối với hợp đồng vay này.

+ Số tiền nợ hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank số tiền

54.886.854 đồng, trong đó: nợ gốc 37.990.000 đồng, tiền lãi trong hạn 14.615.830 đồng, lãi quá hạn 2.281.024 đồng. Ông Vũ không yêu cầu tính lãi phạt quá hạn trên hợp đồng này.

- Bị đơn bà Lê Thị Na không có ý kiến theo Thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án; Tại phiên tòa bà Na vắng mặt.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá phát biểu quan điểm:***

Về tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo Bộ luật tố tụng dân sự đã quy định. Các đương sự cũng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng theo quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt. Việc rút yêu cầu tại phiên tòa đối với tiền lãi phạt quá hạn trên hai hợp đồng của nguyên đơn là tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Theo hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá theo các Điều 26; Điều 35; Điều 36 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Lê Thị Na đã được Tòa án tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt bà Na.

[2] Về nội dung vụ án:

Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt với bị đơn bà Lê Thị Na là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Về số tiền nợ theo khởi kiện của nguyên đơn chưa được bị đơn bà Lê Thị Na thừa nhận tại Tòa. Tuy nhiên, căn cứ vào những văn bản có chữ ký và ghi họ tên đầy đủ Lê Thị Na gồm: hợp đồng tín dụng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 18-01-2016; hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 14-3-2017; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0183/2016/KG/KU-001; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 0273/2017/KG/KU-001 ngày 14-3-2017, chứng tỏ bà

Na có vay vốn và đã nhận tiền vay từ ngân hàng. Qua xem xét bảng kê lịch trả nợ của Ngân hàng thì bà Na đã tự nguyện thanh toán được số tiền gốc và lãi theo thỏa thuận hợp đồng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank và thanh toán số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank đến ngày 10-6-2017 thì ngưng cho đến nay. Như vậy, bà Na đã vi phạm cam kết trả lãi và gốc định kỳ theo quy định của hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ nên việc ngân hàng khởi kiện yêu cầu tất toán hợp đồng là đúng theo Điều 7 của Hợp đồng tín dụng.

Theo khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ chứng minh của đương sự “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó”. Nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bà Lê Thị Na nhưng ông Thường hoàn toàn không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ. Do đó, trong thảo luận nghị án Hội đồng xét xử căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Lê Thị Na có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền nợ vốn gốc và lãi tính đến ngày 22-6-2020 gồm các khoản sau: Số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank số tiền 187.326.904 đồng, trong đó: vốn gốc 129.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 48.358.487 đồng, lãi quá hạn 9.968.417 đồng; Số tiền nợ hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank số tiền 54.886.854 đồng, trong đó: nợ gốc 37.990.000 đồng, tiền lãi trong hạn 14.615.830 đồng, lãi quá hạn 2.281.024 đồng.

Ngoài ra, bà Lê Thị Na còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 18/01/2016 và theo hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 14/3/2017 tính từ ngày 23/6/2020 cho đến khi tất toán xong nợ.

Đối với yêu cầu tính lãi phạt quá hạn trên hai hợp đồng, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Bà Lê Thị Na phải nộp án phí trên số tiền phải trả là: 242.213.758 đồng x 5% = 12.110.688 đồng (mười hai triệu một trăm mười ngàn sáu trăm tám mươi tám đồng).

Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt được hoàn trả tiền tạm ứng án phí 5.399.000 đồng theo biên lai thu số 0005864, ngày 03-6-2019 của chi cục thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26; 35; 40; 91; khoản 2 Điều 227; 266; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Lê Thị Na.

2. Buộc bà Lê Thị Na có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền nợ tính đến ngày 22-6-2020 trên hai hợp đồng tín dụng tổng cộng là 242.213.758 đồng (hai trăm bốn mươi hai triệu hai trăm mười ba ngàn bảy trăm năm mươi tám đồng), cụ thể: Hợp đồng tín dụng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank số tiền nợ phải trả là 187.326.904 đồng; hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank số tiền nợ phải trả là 54.886.854 đồng. Trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bà Lê Thị Na còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 0183/2016/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 18/01/2016 và theo hợp đồng tín dụng số 0273/2017/KG/HĐTD-LienVietPostBank ngày 14/3/2017 tính từ ngày 23/6/2020 cho đến khi tất toán xong nợ.

Hai bên trực tiếp giao nhận tiền hoặc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

3. Đình chỉ yêu cầu tính lãi phạt quá hạn do nguyên đơn rút yêu cầu tại phiên tòa.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Na phải nộp án phí trên số tiền phải trả là: 12.110.688 đồng (mười hai triệu một trăm mười ngàn sáu trăm tám mươi tám đồng).

Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt được hoàn trả tiền tạm ứng án phí 5.399.000 đồng theo biên lai thu số 0005864, ngày 03-6-2019 của chi cục thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá.

5. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Biên bản nghị án kết thúc vào lúc 10 giờ 10 phút, cùng ngày.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA